

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH QUẢNG BÌNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-PT

Ngày: 23 - 01 - 2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Dương Viết Hải

**Các Thẩm phán:** Ông Nguyễn Thái Sơn và bà Từ Thị Hải Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 22/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

**Bị cáo có kháng cáo:** Nguyễn Văn Q, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2007 tại Quảng Bình (đến ngày phạm tội là 16 tuổi 7 tháng 02 ngày); nơi cư trú: thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; đoàn thể: Quân chúng; Trình độ học vấn phổ thông: 9/12; con ông Nguyễn Văn C và bà Phan Thị T; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17 tháng 6 năm 2024 cho đến nay, có mặt;

**Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

Bà Phan Thị T, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

**Người bào chữa cho bị cáo :**

Bà Phan Thị Bích T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, có mặt;

Trong vụ án còn có: Các bị cáo Nguyễn Quốc K và Lưu Thị D; các bị hại: ông Nguyễn Hồng L, bà Hoàng Thị M, ông Nguyễn Văn T1, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị H1, bà Phạm Thị H2, bà Nguyễn Thị Hoài P và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Phan Quốc T2, anh Hoàng Quốc L1, anh Đặng Hoàng Đ, bà Mai Thị C1 nhưng không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 10/4/2024, [Nguyễn Văn Q](#), [Nguyễn Quốc K](#), [Phan Quốc T2](#), [Hoàng Quốc L1](#) và [Đặng Hoàng Đ](#) đang ngồi chơi tại khu vực cổng [chợ T4](#), thuộc [thôn T, xã T, huyện B](#), thì [Q](#) nói với cả nhóm “Ê, đi lấy máy bơm đi” và được cả nhóm đồng ý. Lúc này, [K](#) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Ware RSX, biển kiểm soát 73F1-288.16 chở [Q](#) và [Đ](#), còn [T2](#) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Victoria, biển kiểm soát 73AF-022.92 chở [L1](#), cả nhóm đi tìm máy bơm nước để trộm cắp. Khi đi đến nhà ông [Nguyễn Hồng L](#), tại [thôn T, xã T](#) thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model PZ-380AE đặt gần cổng, ngoài hàng rào nên cả nhóm dừng lại. Tại đây, [K](#), [T2](#) và [Đ](#) đứng canh giới còn [L1](#) và [Q](#) đi tới tháo trộm máy bơm rồi xách ra để lên xe mô tô của [K](#). [L1](#) và [Q](#) tiếp tục đi bộ phía trước, những người còn lại đẩy xe máy đi theo sau để tiếp tục tìm kiếm máy bơm lấy trộm. Khi đến nhà bà [Hoàng Thị M](#), tại [thôn T](#) thấy trong sân có 01 máy bơm nước nhãn hiệu SHUZUMI, Model: SU-370, [L1](#) và [Q](#) đi vào tháo máy bơm rồi [L1](#) xách ra để ở cổng, [Đ](#) đi lại lấy máy bơm đặt lên xe của [K](#). Cả nhóm tiếp tục đi bộ đến nhà anh [Nguyễn Văn T1](#) (ở gần nhà bà [M](#)) thì thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu CENTRIFUGAL PUMP, Model VN1-DK15 ở phía bên trái cổng, [L1](#) và [Q](#) đến tháo máy bơm rồi [Q](#) xách ra đặt lên xe của [K](#). Cả nhóm tiếp tục đi bộ đến nhà bà [Nguyễn Thị H](#), (cạnh nhà anh [T1](#)) thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model PZ 200AE-P1 để sát hàng rào thì [L1](#) và [Q](#) đến tháo máy bơm rồi xách ra đặt lên xe của [T1](#). Sau khi trộm được 04 cái máy bơm, cả nhóm chở đến cất giấu tại một bụi cây gần [quán K1](#), thuộc [thôn T, xã T, huyện B](#).

Sau khi cất giấu 4 máy bơm vừa lấy trộm được, cả nhóm tiếp tục đi đến nhà bà [Nguyễn Thị H1](#), ở [thôn T](#) thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu PUMP 1DK-15 đặt ở sân, [L1](#) và [Q](#) trèo qua hàng rào đi vào lấy trộm rồi [L1](#) mang ra đặt lên xe của [T1](#). Cả nhóm tiếp tục đến nhà bà [Phạm Thị H2](#) (ở gần nhà bà [H1](#)) thấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu SAKAVO 200, Model VN200 để sát hông nhà nên [L1](#) và [Q](#) trèo hàng rào vào trong tháo trộm rồi [Q](#) mang ra để lên xe của [T1](#) và cả nhóm đưa 02 cái máy bơm trên về cất giấu tại vị trí bụi cây cũ thuộc [thôn T, xã T, huyện B](#).

Sau khi cất giấu 2 máy bơm vừa lấy trộm, cả nhóm tiếp tục đi tìm máy bơm nước để trộm cắp. Khi đến nhà chị [Nguyễn Thị Hoài P](#), ở [thôn T, xã T](#) thấy 01 máy bơm nhãn hiệu Cá Sấu để trong sân, [L1](#), [Q](#) và [K](#) trèo hàng rào vào trong rồi [L1](#) và [Q](#) tháo máy bơm đưa cho [K](#) xách ra ngoài đặt lên xe của [K](#) và cả nhóm đưa về cất giấu ở vị trí cũ.

Đến 03 giờ sáng cùng ngày, [Nguyễn Quốc K](#) chở [Nguyễn Văn Q](#) và [Đặng Hoàng Đ](#) mang theo 05 máy bơm nước (nhãn hiệu PRESENZA, Model PZ-380AE; CENTRIFUGAL PUMP, Model VN1-DK15; PUMP 1DK-15; SAKAVO 200, Model VN200 và nhãn hiệu nhãn hiệu Cá Sấu) đến nhà bà [Luu Thi D](#), tại [thôn Q, xã T](#) để bán. Khi đến, [K](#), [Q](#) và [Đ](#) đẩy cổng đi vào sân rồi gọi bà [D](#) dậy, bà [D](#) mở cửa nhà đi ra thấy [K](#), [Q](#), [Đ](#) mang theo 05 máy bơm nước nên nói “Bây ăn trộm rặng mà đến 05 cái máy bơm, tau lện ăn trộm của họ rồi họ bắt tau”, cả ba nói lại “ăn trộm bắt cháu chứ bắt chi mệ”. Sau khi trao đổi, [Luu Thi](#)

D đồng ý mua 05 máy bơm nước với giá 500.000 đồng. Số tiền trên được Q chia đều cho Q, K, Đ, T1 và L1 mỗi người 100.000 đồng. Đến 14 giờ cùng ngày, T1 và L1 đưa 02 máy bơm nước đã lấy trộm còn lại nhãn hiệu SHUZUMI, Model: SU-370 và máy bơm nhãn hiệu PRESENZA, Model: PZ200AE-PI đến bán cho bà Mai Thi C1, trú tại thôn Q, xã H, huyện B lấy 500.000 đồng, số tiền này L1 cùng Đ tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tạm giữ 01 xe mô tô dưới 50cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Victoria, biển kiểm soát 73AF-022.92, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu là ông Cao Viết T3. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Ware RSX, biển kiểm soát 73F1-288.16 đã chuyển đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện B để xử lý theo thẩm quyền.

Tạm giữ và đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu 07 máy bơm do các bị cáo trộm cắp, cụ thể: trả lại cho bị hại Nguyễn Hồng L 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model: PZ-380AE; trả lại cho bị hại Hoàng Thị M 01 máy bơm nước nhãn hiệu SHUZUMI, Model: SU-370; trả lại cho bị hại Nguyễn Văn T1 01 máy bơm nước nhãn hiệu CENTRIFUGAL PUMP, M1; trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model: PZ200AE-PI; trả lại cho bị hại Nguyễn Thị H1 01 máy bơm nước nhãn hiệu PUMP 1DK-15; trả lại cho bị hại Phạm Thị H2 01 máy bơm nước nhãn hiệu SAKAVO 200, Model: VN-200 và trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hoài P 01 máy bơm nước nhãn hiệu Cá sấu, màu xanh dương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện B kết luận: 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model: PZ-380AE, màu đen, trị giá 800.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu SHUZUMI, Model: SU-370, màu xanh dương, trị giá 700.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu CENTRIFUGAL PUMP, Model VN1-DK15, màu xanh dương, trị giá: 900.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu PRESENZA, Model: PZ200AE-PI, màu đen, trị giá 1.100.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu PUMP 1DK-15, màu xanh dương, trị giá 900.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu SAKAVO 200, Model: VN-200, màu xanh dương, trị giá 900.000 đồng; 01 máy bơm nước nhãn hiệu Cá sấu, màu xanh dương, trị giá 900.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 6.200.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Hồng L, Hoàng Thị M, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị H1, Phạm Thị H2 và Nguyễn Thị Hoài P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quốc K và các đối tượng Phan Quốc T2, Hoàng Quốc L1, Đặng Hoàng Đ đã được gia đình bồi thường thay số tiền 500.000 đồng cho bà Mai Thi C1 theo yêu cầu. Lưu Thị D đã nhận lại số tiền 500.000 đồng do gia đình các đối tượng hoàn trả.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSBT ngày 06/9/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Nguyễn Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật

hình sự; truy tố bị cáo [Luu Thi D](#) về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HSST ngày 22/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, quyết định: Tuyên bố các bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) và [Nguyễn Quốc K](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo [Luu Thi D](#) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với bị cáo [Nguyễn Văn Q](#). Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Đối với bị cáo [Nguyễn Quốc K](#). Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; các Điều 91, 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Nguyễn Quốc K](#) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/10/2024).

Đối với bị cáo [Luu Thi Duyên](#). Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 36; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo [Luu Thi D](#) 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự [Công an huyện B](#) nhận được Quyết định thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo [Nguyễn Văn Q](#), [Nguyễn Quốc K](#) và [Luu Thi Duyên](#).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng vụ án, các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 31/10/2024, bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) làm đơn kháng cáo cho rằng bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo khi phạm tội là người chưa thành niên nên nhận thức hạn chế,懵懂, đại dốt của tuổi trẻ mới thực hiện hành vi phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình, hòa nhập cộng đồng làm công dân có ích cho xã hội và gia đình.

#### *Tại phiên tòa phúc thẩm*

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã quyết định. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình, hòa nhập cộng đồng làm công dân có ích cho xã hội và gia đình.

#### *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS và điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn Q](#), giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 81/2024/HSST ngày 22/10/2024

của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, về phân hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa phát biểu quan điểm: Đề nghị HĐXX xem xét khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Vì vậy, đề nghị căn cứ thêm khoản 2 Điều 51BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1] Về tố tụng: Ngày 31/10/2024, bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) làm đơn kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HSST ngày 22/10/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Đơn kháng cáo làm trong hạn luật định, đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức và nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo [Nguyễn Quốc K](#) và [Luu Thị D](#) không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị. Vì vậy, phần bản án đối với các bị cáo [K](#) và [D](#) đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng từ 01 giờ 30 phút đến trước 03 giờ ngày 10/4/2024, tại [thôn T và thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình](#), bị cáo [Q](#) và các đồng phạm [Nguyễn Quốc K](#), [Phan Quốc T2](#), [Hoàng Quốc L1](#) và [Đặng Hoàng Đ](#) lợi dụng sự sơ hở, lỏng lẻo trong việc quản lý tài sản của các chủ sở hữu, đã liên tiếp lấy trộm 07 máy bơm của các bị hại gồm: ông [Nguyễn Hồng L](#), bà [Hoàng Thị M](#); ông [Nguyễn Văn T1](#); bà [Nguyễn Thị H](#); bà [Nguyễn Thị H1](#); bà [Phạm Thị H2](#) và bà [Nguyễn Thị Hoài P](#). Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 6.200.000 đồng. Sau khi cả nhóm lấy trộm được 07 máy bơm nước đã đem bán cho bà [Luu Thị D](#) 05 máy bơm nước, trị giá 4.400.000 đồng lấy tiền chia nhau tiêu xài. Bà [Luu Thị D](#) biết rõ 05 máy bơm nước mà các bị cáo đem bán là do trộm cắp mà có nhưng bà [D](#) vẫn đồng ý mua. Hành vi của các bị cáo [Q](#), [K](#), [D](#) và các đồng phạm [T1](#), [L1](#) và [Đ](#) là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Các đồng phạm [Phan Quốc T2](#), [Hoàng Quốc L1](#) và [Đặng Hoàng Đ](#) khi thực hiện hành vi chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (chưa đủ 16 tuổi) nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, nên cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện B](#) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật. Còn hành vi của các bị cáo [Q](#), [K](#) đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và hành vi của bị cáo [D](#) đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Vì

vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) và [Nguyễn Quốc K](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo [Luu Thi D](#) phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên (16 tuổi 7 tháng 02 ngày) nên khả năng nhận thức pháp luật và xã hội còn hạn chế; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thiệt hại do bị cáo gây ra là không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) là khởi xướng rủ rê, xúi giục bị cáo [Nguyễn Quốc K](#) và các đối tượng khác là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo là người thường xuyên tụ tập, ăn chơi lêu lổng đi đêm về khuya với nhiều thanh thiếu niên hư hỏng trên địa bàn được gia đình và [Công an xã T](#) xác nhận. Trong quá trình điều tra, ngày 13/8/2024 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi “Cướp giật tài sản” đã bị cơ quan Điều tra khởi tố bị can, truy tố và chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 91, 101 BLHS, để xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 (chín) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa và bị cáo đều cho rằng bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng, nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nên không có ý nghĩa để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bô Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt đối với bị cáo [Nguyễn Văn Q](#).

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản

1 Điều 52, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Nguyễn Văn Q](#). Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Xử phạt bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo [Nguyễn Văn Q](#) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;

**TÒA**

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án, VKSND huyện Bố Trạch; (Đã ký)
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Dương Viết Hải**